

GÓP PHẦN TÌM HIỂU TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH, CHÍ CÔNG VÔ TƯ

ĐỒNG NGỌC CHÂU*, MAI VĂN TIẾN**

TÓM TẮT

“Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” là chuẩn mực đạo đức truyền thống trong quan hệ “đối với mình” được Chủ tịch Hồ Chí Minh kế thừa, vận dụng và phát triển ở tầm cao mới, phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, trở thành chuẩn mực cơ bản và là phẩm chất trung tâm của đạo đức cách mạng. Bài viết góp phần làm rõ hơn tư tưởng của Người về “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” và chỉ ra sự cấp thiết phải tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho thế hệ hôm nay.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng.

ABSTRACT

Contributing to study Ho Chi Minh's thoughts of revolution morals including industry, thrift, integrity, uprightness and selflessness

“Industry, thrift, integrity, uprightness, and selflessness” are internal merits of traditional moral that Ho Chi Minh has inherited, made good use and developed to a new height in accordance with the demands of the revolution career. These have become the basic standards and central cores of revolution morals. This article aims to clarify Ho Chi Minh's thoughts about “Industry,thrift, integrity, uprightness and selflessness” and to point out the urgent need of today generation to continue studying and following Ho Chi Minh's moral example.

Keywords: thoughts of Ho Chi Minh, revolutionary morality.

1. Đạo đức cách mạng luôn giữ vị trí rất quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Người luôn coi đạo đức là cái “gốc”, cái “nền tảng” của người cách mạng, của con người mới trong chế độ xã hội chủ nghĩa (XHCN). Một trong những phẩm chất trung tâm của đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thường quan tâm giáo dục cho cán bộ, đảng viên là “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”.

Người căn dặn: “Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm chính”, điều đó có nghĩa mỗi cán bộ, đảng viên phải lấy bản thân mình làm đối tượng để tu dưỡng, rèn luyện hàng ngày, hoàn thiện nhân cách đạo đức nhằm đáp ứng yêu cầu xã hội. “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” là chuẩn mực đạo đức truyền thống trong quan hệ “đối với mình”, được Hồ Chí Minh kế thừa, vận dụng và phát triển phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, trở thành chuẩn mực cơ bản và là phẩm chất trung tâm của đạo đức cách mạng.

* TS, Trường Đại học Nguyễn Huệ, tỉnh Đồng Nai

** CN, Trường Đại học Nguyễn Huệ, tỉnh Đồng Nai

2. “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” là những quan niệm của đạo đức truyền thống được Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng và nâng lên một tầm cao mới, với những nội dung và yêu cầu mới gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong các bài nói, bài viết của mình, Người đã giải thích cặn kẽ, cụ thể và dễ hiểu nội dung từng khái niệm về: “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”:

“*Cần*” là lao động cần cù siêng năng; lao động có kế hoạch, chủ động, sáng tạo, có năng suất và hiệu quả; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không dựa dẫm, ỷ lại, lười biếng và kiên quyết chống sự lười biếng. Lười biếng là kẻ thù của chữ cần và do đó nó cũng là kẻ thù của dân tộc. Ai lười biếng tức là lừa gạt dân; phải thấy rõ “Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta” [7].

“*Kiệm*” là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân mình, tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ; “Không hoang phí xa xỉ, không bừa bãi, không phô trương, hình thức...” thì mới giữ được liêm khiết, trong sạch. Nếu hoang phí xa xỉ, thì ắt phải tìm cách xoay tiền, do đó mà sinh ra hủ bại, những lạm, giả dối. Hiện nay, “*kiệm*” mà chúng ta giáo dục, đấu tranh với cán bộ chính là lối sống gấp, lãng phí, chạy theo thị hiếu không lành mạnh dẫn đến suy thoái về đạo đức, lối sống. Vì vậy, từ người cán bộ cấp trên cho đến cán bộ cấp dưới đều phải siêng năng, đều phải tiết kiệm... *Cần* và *kiệm*, hai điều đó đi đôi với nhau.

“*Liêm*” là trong sạch, là luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân, không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của nhà nước, của nhân dân; không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không tham tâng bốc; vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa và phạm vào các thói hư như tham ô, tư lợi bất chính, lãng phí... nếu phạm vào các thói hư đó thì không mang lại niềm tin cho quần chúng và còn làm suy yếu nội bộ Đảng và xã hội.

“*Chính*” là ngay thẳng, không tà, là đứng đắn, chính trực; đối với mình không tự cao, tự đại; đối với người không nịnh trên khinh dưới, không dối trá, lừa lọc, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết; đối với việc thì đề công việc lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Được giao nhiệm vụ gì thì làm cho kì được, việc phải dù nhỏ mấy cũng làm; việc trái thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

“*Chí công*” là rất mực công bằng, công tâm. “*Vô tư*” là không được có lòng riêng, thiên tư, thiên vị “tư ân, tư thù, tư oán” đem lòng chí công vô tư đối với người, đối với việc. Khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau, “*lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ*” [7] và muốn “*chí công, vô tư*” thì phải chiến thắng được chủ nghĩa cá nhân. Theo Hồ Chí Minh, “*chí công, vô tư*” đòi hỏi mọi hoạt động của người cán bộ cách mạng phải vì ích quốc lợi dân, không tham ô của công, của dân và phải biết quý trọng, giữ gìn của công, của dân; không tham địa vị công danh, phú quý. Lòng mình chỉ biết

vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư.

Các nội dung trên đây có quan hệ chặt chẽ với nhau, hỗ trợ nhau nhằm tạo nên những yêu cầu thống nhất trong phẩm chất đạo đức người cán bộ, đảng viên.

“Cần” phải đi đôi với “kiệm”, vì nếu “cần” mà không “kiệm” thì làm bao nhiêu cũng hết. Ngược lại, “liêm” mà không có “cần” thì lấy đâu ra mà “kiệm”. Có “cần”, “kiệm” mới có “liêm”. “Cần”, “kiệm” là cơ sở, điều kiện để thực hiện có hiệu quả chữ “liêm” và “cần”. “Kiệm”, “liêm” là gốc rễ của “chính”, là điều kiện quan trọng để thực hiện “chí công vô tư”. Đồng thời, có thực sự “chí công vô tư” thì mới thực hiện được “cần, kiệm, liêm chính”. Thực hiện được những yêu cầu đó thì mới là con người hoàn thiện. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Cán bộ muốn cho xứng đáng, phải làm việc. Muốn làm được việc, thì phải được dân tin, dân phục, dân yêu. Muốn được dân tin, dân phục, dân yêu, cán bộ phải tự mình làm đúng đời sống mới. Nghĩa là phải *siêng năng, tiết kiệm, trong sạch, chính đáng*” [5].

Tóm lại, “cần, kiệm” là phẩm chất của mọi người lao động trong đời sống, trong công tác; “liêm, chính” là phẩm chất của người cán bộ khi thi hành công vụ; “chí công vô tư” là chuẩn mực của người lãnh đạo, người “giữ cán cân công lý”, không được vì lòng riêng mà chà đạp lên pháp luật. “Cần, kiệm, liêm, chính” có quan hệ chặt chẽ với nhau và với “chí công, vô tư”. Có cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư. Ngược lại, đã chí

công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.

Đối với cán bộ, chiến sĩ quân đội, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng giảng giải rất cụ thể điều này. Theo Người, nếu cán bộ quân đội chỉ biết hùng hục làm việc của mình, không dạy cho bộ đội chăm chỉ học tập chính trị, quân sự để giết được nhiều giặc; không khuyến khích và giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, phục vụ tiền tuyến thì cũng chưa thực hiện được chữ “cần”. Không tiêu hoang phí tiền riêng cũng chưa phải là tiết kiệm, mà còn phải biết tiết kiệm của công, dạy cho bộ đội biết tiết kiệm của công, thì mới thật là “kiệm”. Người cán bộ không lấy của công làm của tư, không lấy chiến lợi phẩm về cho gia đình bè bạn mới là “liêm” một nửa, phải dạy cho bộ đội và khuyến khích nhân dân không lấy của công, không lấy chiến lợi phẩm làm của riêng mới thật là “liêm”. Phải quý trọng tất cả mọi công việc và của cải của Chính phủ, không đạt được điều đó là không “chính”, không chấp hành mệnh lệnh cũng là không “chính”... Người cũng đòi hỏi cán bộ, chiến sĩ ta phải thực hiện đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính gắn liền với chí công vô tư.

Cùng với việc giải thích thiết thực và cụ thể về “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra rằng việc thực hiện những phẩm chất đó không đơn giản đối với mỗi người, nhất là cán bộ, đảng viên - những người giữ chức vụ cao trong Đảng và Nhà nước có liên quan trực tiếp đến lợi ích, chức quyền và danh vị. Bởi vì, cán

bộ các cơ quan, đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, theo Người, nếu có quyền mà thiếu lương tâm thì hễ có dịp đều đục khoét tiền của của Nhà nước, công sức của dân. Thực tiễn cho thấy, có không ít cán bộ, đảng viên ngày nay đã vướng vào bệnh quan liêu, “làm ông quan cách mạng”, hống hách với dân, cửa quyền, tham ô, hối lộ và mắc nhiều bệnh tiêu cực khác. Các bệnh này đã xuất hiện không phải chỉ ở cấp cơ sở mà ở cả cấp huyện, quận, tỉnh, thành phố và cả ở Trung ương. Trong Đảng và bộ máy Nhà nước đã và đang hình thành một bộ phận có thu nhập không bình thường, nói đúng hơn là thu nhập vượt quá xa với chính năng lực và sự cống hiến của họ. Khi được Đảng, Nhà nước giao cho các chức vụ, họ tự coi như nắm được một thứ “sở hữu đặc biệt”, đó là “sở hữu quyền lực” và họ đã làm tha hóa nó để “vinh thân phì gia”. Số này có mặt ở khắp nơi, trong cuộc sống hàng ngày, chúng là một ma lực quyến rũ người khác để rồi tranh giành, mưu toan, chiếm đoạt, chạy chức, chạy quyền... làm cho không ít người quên mất cả lí tưởng cộng sản, đạo lí làm người và nghĩa vụ trách nhiệm khi thi hành công vụ...

Công cuộc đổi mới đất nước hơn 25 năm qua ở Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, một trong những vấn đề làm cho chúng ta băn khoăn, lo lắng là tình trạng đạo đức, nhất là những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, đang bị băng hoại nghiêm trọng. Tư tưởng đạo đức “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” mà Chủ tịch Hồ

Chí Minh đã dày công giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đang bị một số người coi là lạc hậu. Vì vậy, “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp, cùng với sự phân hóa giàu nghèo và sự yếu kém trong quản lí, điều hành của nhiều cấp, nhiều ngành làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước” [1].

Trong công tác xây dựng Đảng, bên cạnh những ưu điểm, đang nổi lên một số mặt yếu kém và khuyết điểm, nhất là công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên của các tổ chức Đảng chưa được chú ý đúng mức, thậm chí còn buông lỏng. Không ít cán bộ, đảng viên mang nặng chủ nghĩa cá nhân, không chịu tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, lối sống, giảm sút ý chí chiến đấu, quên đi trách nhiệm, bổn phận trước Đảng, trước nhân dân... ; vì vậy, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng đã chỉ rõ: “Mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, thực sự là một tấm gương về phẩm chất đạo đức, lối sống. Cán bộ, cấp trên phải gương mẫu trước cán bộ, cấp dưới, đảng viên và nhân dân” [2]. Gần đây, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI của Đảng cũng xác định phải: “Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên gắn với việc kiểm điểm, đánh giá và biện

pháp giải quyết vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng của các cấp theo tinh thần Nghị quyết này, tạo niềm tin trong Đảng và nhân dân” [3].

3. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng, của con người mới trong chế độ XHCN. Cái lớn nhất trong đạo đức của Người là “hi sinh tất cả vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân”. Người là hình mẫu một công dân “Giàu sang không thể quyến rũ. Nghèo khó không thể chuyển lay. Uy lực không thể khuất phục” [6]. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ bàn nhiều về đạo đức của người cách mạng mà bản thân cuộc đời và sự nghiệp của Người là tấm gương đạo đức cách mạng trong sáng và cao đẹp. Vì vậy, các cấp, các ngành cần tiếp tục bổ sung nội dung học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ

Chí Minh vào chương trình hành động toàn khóa thực hiện Nghị quyết Đại hội XI, các Nghị quyết của Trung ương (đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay), Nghị quyết của cấp trên và cấp mình gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị phải phù hợp với tình hình, nhiệm vụ cụ thể của từng tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị... Phải nhận thức rằng, đạo đức của Bác không phải là những điều quá cao siêu, xa vời, chỉ để chiêm ngưỡng, ca ngợi, mà nó rất thiết thực, cụ thể, mọi người đều có thể học tập và làm theo hàng ngày: “Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên, lâu dài của cán bộ, đảng viên, của các chi bộ, tổ chức đảng và các tầng lớp nhân dân” [4].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.173.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.257-258.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.36.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.257-258.
5. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.208.
6. Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.184.
7. Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.313.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28-8-2012; ngày phản biện đánh giá: 21-9-2012;
ngày chấp nhận đăng: 11-3-2013)